

Số: **67/2025/QĐST-DS**

BÐ, ngày 04 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 533/2024/TLST - DS ngày 05 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần AB**

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, 36 HC, phường ÔCD, Quận DD, thành phố HN, VN.

Địa chỉ liên hệ: Số 18 PDG, Phường 2, quận TB, thành phố HCM

Người đại diện theo pháp luật ông: Đào Mạnh K; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần AB.

Người đại diện theo uỷ quyền ông: Nguyễn Huy T; Chức vụ: Trưởng Ban xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần AB. (Theo Văn bản uỷ quyền số 24/UQ-HĐQT.24 ngày 01/10/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

Uỷ quyền: **Ông Trương Công T**, Chức vụ: Chuyên viên cao cấp xử lý nợ - Ban xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại cổ phần AB. **Địa chỉ:** Số 18 PDG, Phường 2, quận TB, thành phố HCM **tham** gia tố tụng theo văn bản uỷ quyền số 355/UQ-

TGD.25 ngày 28/3/2025 của ông Nguyễn Huy Thành - Trưởng Ban xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần AB

- *Bị đơn:*

1/ Anh Mai Văn Bé T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp BH1, xã ĐHL, huyện BD, tỉnh Bến Tre.

2/ Chị Cao Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp BT, Thị trấn BD, huyện BD, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ **liên đới** trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AB số tiền nợ vay tính đến ngày **07 tháng 12 năm 2023** là: 9.490.849.916 đồng (*Bằng chữ: Chín tỷ bốn trăm chín mươi triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm mười sáu đồng*), trong đó:

- Nợ gốc: 7.964.439.966 đồng;
- Nợ lãi trong hạn: 222.350.726,27 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 1.304.059.223,39 đồng.

2.2. Thời gian thực hiện trả nợ:

Trả ngay một lần khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 04/6/2025).

2.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày **07 tháng 12 năm 2023** cho đến khi thi hành án xong, anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H còn phải **có nghĩa vụ liên đới** chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong:

- Hợp đồng cho vay hạn mức số 1522A/21/TD/XXVIII ngày 08/6/2021 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần AB– Chi nhánh VL với anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H.

- Hợp đồng cho vay theo hạn mức thấu chi số 1522B/21/TD/XXVIII ngày 08/6/2021 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần AB– Chi nhánh VL với anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H.

- Hợp đồng cho vay từng lần số 2589/21/TD/XXVIII ngày 05/7/2021 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần AB– Chi nhánh VL với anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H.

- Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ABBANK VISA (dành cho khách hàng cá nhân) số 0069/21/TD/XXVIII ngày

19/7/2021 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần AB– Chi nhánh VL với chị Cao Thị H.

*(Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng **thời** kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất **mà anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H** phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).*

2.4. Đến thời hạn trả nợ nêu trên **mà** anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H không thực hiện theo đúng thỏa thuận thì anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H tự nguyện đồng ý có nghĩa vụ **giao toàn bộ** tài sản thế chấp **theo** Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết để Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý thu hồi nợ và lãi phát sinh.

- Hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết gồm có:

+ Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1522/21/TC/XXVIII ngày 08/06/2021, được công chứng tại Văn Phòng Công chứng Nguyễn Văn T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, số công chứng 6443, quyền số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/6/2021 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số SĐBS.01-1522/21/TC/XXVIII ngày 05/07/2021 được công chứng tại Văn Phòng Công chứng Nguyễn Văn T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, số công chứng 7357, quyền số 1/2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/7/2021, đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện BD ngày 09/6/2021.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Anh Mai Văn Bé T và chị Cao Thị H phải có nghĩa vụ liên đới chịu là 58.745.425 đồng (Năm mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần AB số tiền 58.745.425 đồng (Năm mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai số 0007009 ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BD ;
- Chi cục THADS huyện BD ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Quốc Duy